

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 13/01/2023

V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ- TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Luận

Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2022/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1985

HKTT: Phố 4, phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985

Nơi cư trú cuối cùng: Phố 4, phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1982

HKTT: Thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Th tổ chức cưới xin theo phong tục địa phương từ năm 2007 nhưng đến ngày 16/02/2009 mới đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung cùng bố mẹ chồng tại phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do quan điểm và cách sống không phù hợp, trái ngược nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung. Đến tháng 6 năm 2009, anh Th bỏ đi khỏi nhà, không nói với gia đình là đi đâu làm gì, từ đó đến nay anh Th không trở về và không liên lạc gì với gia đình, vợ con. Chị H và gia đình đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhiều nơi qua người thân, bạn bè của anh Th, nhắn tin trên thông tin đại chúng nhưng không có kết quả. Do đó chị đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn Th mất tích. Tại Quyết định số 04/2018/QĐST ngày 17/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã tuyên bố anh Nguyễn Văn Th mất tích. Từ đó đến nay vẫn không có tin tức gì của anh Th. Vì vậy đề nghị Tòa án cho Chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

- Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 26/01/2008. Nguyên vọng của chị khi ly hôn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc A; Không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về con riêng: Quá trình anh Th bỏ đi khỏi địa phương, chị H có 01 con riêng là cháu Nguyễn Trúc L, sinh ngày 22/7/2019, qua giám định AND xác định là con của anh Nguyễn Văn D, không phải là con chung của vợ chồng. Chị yêu cầu Tòa án xác nhận cháu Nguyễn Trúc L, sinh ngày 22/7/2019, là con riêng của chị.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn D trình bày:

Sau khi anh Th bỏ đi khỏi địa phương, anh D có quan hệ tình cảm với chị Lê Thị H và có 01 con chung là cháu Nguyễn Trúc L, sinh ngày 22/7/2019. Tại kết quả xét nghiệm AND số 995.VCJ/22/AND ngày 14/7/2022 của Công ty cổ phần công nghệ y tế VIETCARE xác định anh D và cháu Nguyễn Trúc L có quan hệ huyết thống Bố-Con. Nay chị H làm đơn xin ly hôn với anh Th và yêu cầu giải quyết về phần con chung, con riêng. Anh xác nhận cháu Nguyễn Trúc L, sinh ngày 22/7/2019, là con của anh với chị Lê Thị H.

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị H, Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương. Trưởng phố xác nhận: Chị H và anh Th sau khi kết hôn chung sống tại thôn 8 (nay là phố 4), phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. Trong quá trình chung sống, chị H và anh Th có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không nắm được. Anh Th đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2009 đến nay. Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã tuyên bố anh Th mất tích. Đến nay anh Th vẫn chưa quay về địa phương và không có tin tức gì.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ thời điểm thụ lý vụ án đến nay đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn Th vắng mặt do đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, thực hiện các thủ tục tổng đạt và niêm yết công khai văn bản tố tụng,

xác minh thu thập chứng cứ theo quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Th là đúng quy định. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn D đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 51; Khoản 2 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị H.

Về con chung: Công nhận chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 26/01/2008. Giao cháu Ngọc A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; Anh Th không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về con riêng: Xác định cháu Nguyễn Trúc L, sinh ngày 22/7/2019 là con riêng của chị Lê Thị H. Giao cháu Trúc L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Anh Nguyễn Văn Th có hộ khẩu thường trú trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thành phố Thanh Hóa.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn Th đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, thực hiện các thủ tục tố tụng đạt và niêm yết công khai văn bản tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vắng mặt anh Th theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Th kết hôn năm 2009, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Đến tháng 6 năm 2009, anh Th bỏ đi khỏi nhà, không nói với gia đình là đi đâu làm gì, từ đó đến nay không trở về và không liên lạc gì với gia đình, vợ con. Hiện nay anh Nguyễn Văn Th đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 04/2018/QĐST ngày 17/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

Theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình Việt Nam thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chung xây cuộc sống, hạnh phúc gia đình, nhưng ở đây anh Thắng đã không có trách nhiệm với gia đình,

bỏ nhà đi không quan tâm đến vợ, con. Do đó mục đích hôn nhân của anh, chị không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Th là phù hợp pháp luật.

[3] *Về con chung, con riêng:*

Trên Giấy khai sinh thể hiện chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 26/01/2008 và cháu Nguyễn Trúc L, sinh ngày 22/7/2019.

Cháu Nguyễn Trúc L được sinh ra trong thời gian anh Nguyễn Văn Th mất tích, không có mặt tại địa phương. Tại kết quả xét nghiệm AND số 995.VCJ/22/AND ngày 14/7/2022 của Công ty cổ phần công nghệ y tế VIETCARE xác định anh Nguyễn Văn D và cháu Nguyễn Trúc L có quan hệ huyết thống Bố - Con. Anh D cũng thừa nhận, sau khi anh Th bỏ đi khỏi địa phương, anh có quan hệ tình cảm với chị Lê Thị H và có 01 con chung là cháu Nguyễn Trúc L, sinh ngày 22/7/2019. Anh D xác nhận cháu Nguyễn Trúc L là con của anh với chị Lê Thị H.

Do đó xác định chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 26/01/2008. Từ khi anh Th bỏ đi đến nay, cháu Ngọc A ở với chị H, do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Nguyên vọng của chị H khi ly hôn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc A và không yêu cầu anh Th phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Do anh Th hiện đã bị tuyên bố mất tích theo quyết định của Tòa án, không tham gia phiên hòa giải, không có ý kiến về con chung, con riêng. Tại bản tự khai, cháu Ngọc A cũng có ý kiến xin được ở với mẹ. Chị H có khả năng lao động và có điều kiện để chăm sóc con, do đó việc giao cháu Ngọc A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị H. Trường hợp anh Th trở về, anh Th có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có yêu cầu.

Còn cháu Nguyễn Trúc L là con riêng của chị Lê Thị H. Giao cháu Trúc L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] *Về tài sản:* Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí:* Chị Lê Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51; Khoản 2 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

- Về con chung: Công nhận chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 26/01/2008. Giao cháu Ngọc A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; Anh Th không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Giành quyền cho anh Nguyễn Văn Th được yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn nếu có yêu cầu.

- Về con riêng: Xác định cháu Nguyễn Trúc L, sinh ngày 22/7/2019 là con riêng của chị Lê Thị H. Giao cháu Trúc L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về tài sản: Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0002254 ngày 27/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. (Chị H đã nộp đủ án phí).

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Chi cục THA - TP H;
- UBND phường Q;
- Lưu hồ sơ .

Đã ký

Trương Thị Anh